

CỤC THADS TỈNH BẠC LIÊU
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN
SỰ HUYỆN HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....89...../TB-THADS

Hòa Bình, ngày 21 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ Quyết định số 78/2019/QĐST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2019 của
Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình; Bản án số 33/2021/DSST ngày 20 tháng 9
năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình; Quyết định số
06/2021/QĐST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa
Bình; Quyết định số 44/2022/QĐST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Tòa án
nhân dân huyện Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 421/QĐ-CCTHADS ngày 03 tháng 01
năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình;
Quyết định thi hành án số 605/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 05 năm 2021 của
Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình; Quyết định thi
hành án số 89/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Chi cục trưởng
Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình; Quyết định thi hành án số
121/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi
hành án dân sự huyện Hòa Bình; Quyết định thi hành án số 219/QĐ-CCTHADS
ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự
huyện Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 13/QĐ-CCTHADS ngày 18
tháng 03 năm 2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa
Bình;

Căn cứ kết quả thẩm định giá theo chứng thư số 219/2025/ĐS-BL ngày 23
tháng 4 năm 2025 của Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định giá Sao Việt;

Căn cứ Thông báo số 83/TB-CCTHADS ngày 15 tháng 05 năm 2025 của
Chi cục THADS huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản đã được
phê duyệt.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam – Địa chỉ: 56, Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ chi nhánh Bạc Liêu, Số 6, đường Nguyễn Chánh Tâm, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau

Tài sản của bà Nguyễn Thị Ánh Hào – sinh năm 1980, địa chỉ: ấp Bình Minh, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu: Xe nhãn hiệu TOYOTA, loại xe ô tô con, màu sơn Bạc, số loại INNOVA - G TGN40L – GKMNKU, số máy 1TR-7234700, số khung RL4XW43G1C9308728, nước sản xuất Việt Nam, năm sản xuất 2012, biển kiểm soát 94A-053.65 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 18/06/2020, xe đã qua sử dụng.

Hiện trạng xe đã ngưng hoạt động, bị rỉ sét vài nơi, hết điện bình ắc quy, máy không còn hoạt động, hệ thống lạnh không sử dụng được, ghế bị rách vài nơi, vỏ xe bị mòn và bị sẹp 4 võ, mui và kiếng trước có dán keo vài nơi, bong tróc sơn nhiều nơi, gầm bị mục nhiều nơi, cản trước bị sút, đèn nhan bị bể, không còn sử dụng.

Giá khởi điểm: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

Vậy, thông báo để Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam – Địa chỉ: 56, Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ chi nhánh Bạc Liêu, Số 6, đường Nguyễn Chánh Tâm, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu liên hệ ký hợp đồng. Thông báo cho bà Nguyễn Thị Ánh Hào, đại diện Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, bà Phan Thị Hiến, bà Nguyễn Thị Tới và đại diện Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng được biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Quốc Tiên

PHỤ LỤC II

(kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BẠC LIÊU
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....8.8...../TB-THADS

Hòa Bình, ngày 21 tháng 05 năm 2025

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá: Tài sản của bà Nguyễn Thị Ánh Hào – sinh năm 1980, địa chỉ: ấp Bình Minh, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu: Xe nhãn hiệu TOYOTA, loại xe ô tô con, màu sơn Bạc, số loại INNOVA - G TGN40L – GKMNKU, số máy 1TR-7234700, số khung RL4XW43G1C9308728, nước sản xuất Việt Nam, năm sản xuất 2012, biển kiểm soát 94A-053.65 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 18/06/2020, xe đã qua sử dụng.

Hiện trạng xe đã ngưng hoạt động, bị rỉ sét vài nơi, hết điện bình ắc quy, máy không còn hoạt động, hệ thống lạnh không sử dụng được, ghế bị rách vài nơi, vỏ xe bị mòn và bị sẹp 4 võ, mui và kiếng trước có dán keo vài nơi, bong tróc sơn nhiều nơi, gầm bị mục nhiều nơi, cản trước bị sứt, đèn nhan bị bể, không còn sử dụng.

2. Giá khởi điểm: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam – Địa chỉ: 56, Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ chi nhánh Bạc Liêu, Số 6, đường Nguyễn Chánh Tâm, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Tổng số điểm: 91 điểm

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

| TT | NỘI DUNG | Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bạc | Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam |
|----|----------|--|-----------------------------------|
|----|----------|--|-----------------------------------|

| | | Liêu | |
|------------|--|--------------|--------------|
| I | Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố | | |
| 1. | Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố | Đủ điều kiện | Đủ điều kiện |
| 2. | Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố | | |
| II | Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá | 18 | 19 |
| 1. | Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá | 10 | 10 |
| 1.1 | Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc | 5,0 | 5,0 |
| 1.2 | Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện | 5,0 | 5,0 |
| 2. | Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá | 5,0 | 5,0 |
| 2.1 | Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá) | 2,0 | 2,0 |
| 2.2 | Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá) | 3,0 | 3,0 |
| 3. | Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp | 2,0 | 2,0 |
| 4. | Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến | | 1,0 |
| 5. | Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá | 1,0 | 1,0 |
| III | Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả | 16 | 16 |
| 1. | Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao | 4,0 | 4,0 |
| 1.1 | Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả | 2,0 | 2,0 |
| 1.2 | Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả | 2,0 | 2,0 |
| 2. | Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ | 4,0 | 4,0 |

| | | | |
|-----|--|------|------|
| | <i>tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i> | | |
| 3. | Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá | 4,0 | 4,0 |
| 3.1 | <i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i> | 2,0 | 2,0 |
| 3.2 | <i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i> | 2,0 | 2,0 |
| 4. | Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giú, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá | 4,0 | 4,0 |
| IV | Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản | 50 | 54 |
| 1. | Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) | 15,0 | 15,0 |
| 1.1 | <i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i> | | |
| 1.2 | <i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i> | | |
| 1.3 | <i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i> | | |
| 1.4 | <i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i> | 15,0 | 15,0 |
| 2. | Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề | 6,0 | 7,0 |
| 2.1 | <i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i> | | |
| 2.2 | <i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i> | | |
| 2.3 | <i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i> | 6,0 | |
| 2.4 | <i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i> | | 7,0 |
| 3. | Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề | 6,0 | 7,0 |
| 3.1 | <i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i> | | |
| 3.2 | <i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i> | | |
| 3.3 | <i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i> | 6,0 | |
| 3.4 | <i>Từ 50 cuộc trở lên</i> | | 7,0 |
| 4. | Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên | 2,0 | 3,0 |
| 4.1 | <i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh</i> | | 3,0 |

| | | | |
|-----|--|-----|-----|
| | <i>lệch từ 10% trở lên nhiều nhất</i> | | |
| 4.2 | <i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề</i> | 2,0 | |
| 4.3 | <i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo</i> | | |
| 5. | Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động | 7,0 | 5,0 |
| 5.1 | <i>Có thời gian hoạt động dưới 5 năm</i> | | |
| 5.2 | <i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i> | | 5,0 |
| 5.3 | <i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i> | | |
| 5.4 | <i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i> | 7,0 | |
| 6. | Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản | 3,0 | 4,0 |
| 6.1 | <i>01 đấu giá viên</i> | | |
| 6.2 | <i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i> | 3,0 | |
| 6.3 | <i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i> | | 4,0 |
| 7. | Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân | 4,0 | 3,0 |
| 7.1 | <i>Dưới 05 năm</i> | | |
| 7.2 | <i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i> | | 3,0 |
| 7.3 | <i>Từ 10 năm trở lên</i> | 4,0 | |
| 8. | Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề | 4,0 | 5,0 |
| 8.1 | <i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i> | - | |
| 8.2 | <i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i> | 4,0 | |
| 8.3 | <i>Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i> | | 5,0 |
| 9. | Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng | 3,0 | 5,0 |
| 9.1 | <i>Dưới 50 triệu đồng</i> | 3,0 | |
| 9.2 | <i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i> | | |

| | | | |
|-----|--|-----------|-----------|
| 9.3 | Từ 100 triệu đồng trở lên | | 5,0 |
| V | Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định | 6 | 2 |
| 1. | Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá | 2 | 2 |
| 2. | Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó | | |
| 3. | Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh. | 4 | |
| 4. | Tiêu chí khác | | |
| | Tổng | 90 | 91 |

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Công thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Quốc Tiến